



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 235093

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Ngọc Trúc
Last Middle First

Current Address: 98 Khóm 3 P.1 Thị xã Sa Dec, Đồng Tháp

Date of Birth: 1927 Place of Birth: Bình Long

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/01/75 To 09/14/82
Years: 7 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyễn Thị Kiêm Hoàng
Name Northampton M.A.
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Ag. agor. Tree

IV NO 235093

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **0576843**

Họ tên: **NGUYỄN VĂN HÒ**

Ngày cấp: **1958**

Nơi cấp: **Phường 1,
Xã - Thị trấn Đông Thập,
Xã - Phường 2, Mỹ Hiệp,
Xã - Phường Đông Thập**



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chàm C: 4, 6 cm trên
sau nóp phải.

ĐT 02 tháng 09 năm 1983

CHỖ CHỮ HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN



Ch. Hoa
Tr. Châu Kim

IV NO 235093

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 340.568

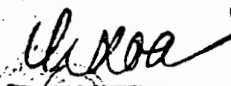
Họ tên: NGUYỄN NGỌC TRÚC

Sinh ngày: 1927

Nguyên quán: An Lạc Bình Long.

Nơi thường trú: Phường 1, Sa Đéc, Đồng Tháp.



Dân tộc: kinh		Tôn giáo: không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
NGON TRỐ TRÁI		Nốt ruồi C: 3cm dưới sau đầu mắt trái.	
		ĐT 11 tháng 08 năm 1986	
NGON TRỐ PHẢI		GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
		 Vi Thanh Hoa	



IV NO 235053

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chàm 3:2cm trên
sau cánh mũi phải.

Đi lại được 10 năm 1981

TRƯỞNG TY CÔNG AN

[Signature]
Trần Văn

10 NO 2 5093



iv n^o 235893

Lê^o - Chuân^o Tũ^o Lãm^o quang^o Tĩ^o
Tũ^o lĩ^o 3DĐ/BB,
Trao găng^o Bao Quố^oc Huân^o Chử^ong
cho Tũ^o Nguyễn^o n^og Tũ^oc.

Oct. 23. 1988.

Thính gửi Bà Minh Thở.

Em xin tự giới thiệu, em là một độc giả
đài hạn của báo Tiền Phong, nhận được
báo thấy về Hội Cựu tù Nhân Chính Trị, đã
từ lâu em muốn nhờ Bà giúp những khó
khắc mở lối làm sao, hôm nay em biên dài
thư này ~~trên~~ bà nếu em có gì số sót may
Bà thông cảm tha lỗi cho.

Thưa Bà, Nguyên ba em là một thiếu tá
của chế độ cũ, sau ngày 30, 45 Bà em
cũng như bao nhiều người nhân Khái đi tù
và được ra năm 1982, em được ra đi
năm 1984, đến Thái Lan em xin phải
đoàn mẫu đơn ODP gửi về cho Bà và
ông đã điền vào và gửi qua cho em, em
gửi qua đơn tại sứ Thái Lan và em đã
được thu hồi báo, cho cho Bà em số
IV # và một thư báo hồ các giấy
tờ cần thiết như Khái Sanh, hôn thú, hồ
Khẩu, CMND, căn cước cũ và gửi cho em
một tập giấy hồ số báo em điền vào
và báo lãnh Bà, tất cả mọi thư em
đã hoàn tất, em đã đến ^{thời} chỗ em ở
nhỏ thời làm giấy báo lãnh xong

và các giấy tờ tòa đại sứ Thái Lan để
em đưa nộp cho họ, họ nói họ sẽ chuyển
đi cho em, nhưng chỗ em ở rất ít người và
hơn nửa tiếng Mỹ em cũng không rảnh cho lắm
cho nên em đọc báo thôi, hồi tin cho những
ai gia đình của tù nhân chẳng thì gọi giấy
tờ hồ sơ để theo dõi, em mừng quá.
nhưng không biết phải làm sao cứ ngày ngày
hôm nay em đánh bạo viết thư cho bà
như bà thường hoàn cảnh của em của bà
em một thiếu tá của Quân lực Việt Nam
Cộng Hòa giúp đỡ nuôi em cho cha con
em chống quân thù, ờ này em không bao
giờ quên, kèm đây em gửi tất cả giấy
tờ của bà em và giấy em làm
báo lãnh cho bà, nếu như em còn
thiếu sót giấy tờ hay điều gì mong
bà cho em biết em sẽ lo liền ngay
Một lần nữa em rất cảm ơn bà.
nếu em còn thiếu giấy tờ hoặc điều gì
mong bà nhìn chút thì giờ miễn
em vãi chữ là em gửi ngay
xin cảm ơn bà. xin chúc bà khỏe mạnh
và may mắn.

Em

Trần



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

Date: 10 APR 1988

Nguyen Ngoc Huu

12/1/1954

12/1/1954

12/1/1954

Request for Documents

235093

Dear Nguyen Ngoc Huu:

DOB: 1 MAR 54

IV: 12/1/1954

We need the following documents to complete your file. Please send us clear, legible copies of the documents checked below. Do not send originals; do not send us documents we have not checked.

BE SURE TO MARK ALL PAPERS WITH THE FILE NUMBER (IV NUMBER) WRITTEN ABOVE.

- ☒ (1) One copy of the original birth certificate (giay khai sinh) of yourself and of each family member to accompany you, or of:

(Total: 4 copies)

- ☒ (2) One copy of the original of your marriage certificate (giay hon thu).

NOTE: A cohabitation certificate (chung chi song chung) is not acceptable. Also, if you or any other family member was previously married, we need evidence that the previous marriage was lawfully ended: one copy of the death certificate (giay chung tu) of the former spouse(s), or one copy of the divorce decree (giay ly di).

- ☒ (3) Copies of pre-1975 government identity (ID) cards (the can cuoc) of yourself and of all family members who were born prior to 1960, as well as copies of the post-1975 cards.

- ☒ (4) Copies of post-1975 government identity (ID) cards (giay chung minh nhan dan) of yourself and of all family members who have been issued such ID cards.

- ☒ (5) One copy of the original of your household census book (ho khau).

NOTE: (1-5) Birth and marriage certificates and other documents are available from the local authorities. Please go to the authorities who keep the original records and request official copies. We have received enough documents to indicate nearly all pre-1975 civil registries have been preserved.

- ☒ (6) One original, individual photograph of yourself and of each family member. Write the name and file (IV) number of each person on the back of his/her photo. (Total: 5 photos).
- ☐ (7) Copies of papers which show that you or other family members worked for the U.S. government or for a private U.S. company.
- ☐ (8) Copies of papers which show that you or other family members studied or were trained in the U.S., or in another country under U.S. sponsorship.
- ☐ (9) Copies of papers which show that you or other family members worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military.
- ☐ (10) Copies of certificates or awards received from the U.S. government.
- ☐ (11) Copies of papers which show your position, rank, or function in the Vietnamese civil service or military.

NOTE: The papers requested in items 7 to 11 can be personnel actions, payroll slips, certificates, awards, ID cards, travel orders, passports, letters of commendation, or similar documents. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you have received from them.

- ☐ (12) One copy of the reeducation release certificate (giấy ra trại) of

- ☐ (13) Other: _____
- _____
- _____
- _____
- _____

PLEASE KEEP US INFORMED OF ANY ADDRESS CHANGES.

Until we receive these documents, we cannot take any further action on your case.

NOTE A: MAILING INFORMATION

Documents sent by the relatives in the U.S. to be mailed to:

American Embassy
ODP - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Documents sent by the relatives in Vietnam to be mailed to:

Tổ Công-Tác Việt-Nam
6 Chu-Vân-An
Hà-Nội

Chuyến đến	Chuyến đến
Ngày tháng năm	Ngày tháng năm
Tên đơn vị	Tên đơn vị
Chuyến đến	Chuyến đến
Ngày tháng năm	Ngày tháng năm
Tên đơn vị	Tên đơn vị
NHỮNG PHỤ ĐỐI KHÁC	
Nội dung	Nội dung
Ngày tháng năm	Ngày tháng năm
Tên đơn vị	Tên đơn vị
Nội dung	Nội dung
Ngày tháng năm	Ngày tháng năm
Tên đơn vị	Tên đơn vị

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐẢNG KỶ NHÂN KHẮC THƯƠNG TRÚ TRONG NHÀ

50

Họ và tên chủ hộ: ĐIỀU YẾN THỊ CỎ

họ và tên: Đỗ Ngọc (hôm)

Đường phố : Đ. Trần Hưng Đạo - Đ. Đ. Trần Hưng Đạo

Thị xã, huyện, thành phố thuộc tỉnh

Tỉnh thành phố

TRƯỜNG MÚC
TRƯỜNG MÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-0-

GIẤY RA TRẠI

Theo Quyết định số 90-QĐ/UB ngày 31/05/61 của Bộ Tư pháp
Tại thành phố Hồ Chí Minh số 177/QĐ ngày 30/06/82 của Bộ Tư pháp

Được cấp giấy ra cho anh có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: NGUYỄN NGỌC TRÚC
Họ, tên thường gọi:

Khai sinh số 23042, tên, bí danh:

0/5 có đến tỉnh di cư sinh: bình long

Trú quán: số 98 khóm 3 phường
Cấp tối: thành tá trưởng phòng I tiểu khu

phường ngày 21/8/82
tên: 01/05/75

phát: TTCT

Kay về cư trú tại: số 98 khóm 3 phường I thị xã địa đạo

TRƯỞNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA SÀI GÒN:

Tên: NGUYỄN NGỌC TRÚC: Thấy được tôi là một người có năng lực

Đã được cấp giấy ra cho anh có tên sau đây: NGUYỄN NGỌC TRÚC
cấp thuế bậc 1 và một màu cờ đỏ kết quả là

Mọi quy: Chấp hành nghiêm, chưa sai phạm gì lớn

Học tập: Tham gia học tập đến, nhận thấy được tôi là

(QUẢN CHẾ 12 THÁNG)

Đã tay ngón trở phải: Họ, tên chủ kê của người: 70/gay 14 tháng 09 năm 1982
Cấp: NGUYỄN NGỌC TRÚC Được cấp giấy

Mười

Ngô Văn An

CHỖ TH

HO DUY VU
Trại: T. 1. 1. 1.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-0-

GIẤY RA TRÁI

Theo thông tư số 968-BCA/TTU ngày 31/05/81 của Bộ Công an
Thủ hành quy định của số 177/QĐ ngày 30/06/82 của Bộ Công an

Nay cấp giấy này cho anh có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: NGUYỄN NGỌC TRÚC

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên, bí danh:

Ngày sinh: 1927

Địa chỉ sinh: Bình Long

Trú quán: số 98 khóm 3 phường

Cán bộ: thiếu tá trưởng phòng I tiểu khu

Đã tại: 01/05/75

Đơn vị: TTCT

Nay về cư trú tại: số 98 khóm 3 phường I TX Sa Đéc do

MIỄN XÍ CỦA TRINH CÁI TẠO:

TU DƯNG: Thấy được tôi lỗi to, rất ân hận, rất

lo lắng: Đảm bảo chỉ tiêu được khoán, có trách nhiệm

cấy thuốc bảo vệ hoa màu, chỉ tiêu được

Nội quy: Chấp hành nghiêm, chưa sai phạm gì

Học tập: Tham gia học tập đều, nhận thấy được tôi

(QUAN CHẾ 12 TĂNG)

Lên tay ngón trái: Họ, tên chủ lý của nước: / / ngày 14 tháng 09 năm 1982

Của: NGUYỄN NGỌC TRÚC Được cấp giấy

Nguyễn Ngọc Trúc

ĐẠI BIỂU: T. 1. 1. 1. QUANG

số hiệu 1859

KHAI SANH

Họ và tên khai sinh : Nguyễn-Phi-Hồ

Phái : Trái

Sinh : Ba mươi tháng mười năm một ngàn chín trăm
(Ngày, tháng, năm) năm mươi bảy (30-10-1957)

Tại : Phước Phú-Ninh

Cha : Nguyễn-ngọc-Trúc

(Họ và tên)

Tuổi : 30 tuổi

Nghề nghiệp : Quân-đội VNCH

Cư-trú tại : /

Mẹ : /

(Họ và tên)

Tuổi : /

Nghề nghiệp : /

Cư-trú tại : /

Cước-chủ : Ông Nguyễn-ngọc-Trúc nhận
em Nguyễn-Phi-Hồ là
con.

Chủ-Tịch Hội-Đông
Hương-Chính Phước
Phu-Ninh

(Đóng dấu và ký tên)
Nguyễn-ĐC.

Người khai : Nguyễn-ngọc-Trúc

(Họ và tên)

Tuổi : 30 tuổi

Nghề nghiệp : Quân-đội VNCH

Cư-trú tại : Phước Phú-Ninh Huế

Ngày khai : Mùng sáu tháng mười/năm một ngàn chín
trăm năm mươi bảy. (6-11-1957)

Người chứng thư nhất : Trần-quốc-Ký

(Họ và tên)

Tuổi : 31 tuổi

Nghề nghiệp : Làm công

Cư-trú tại : Phước Phú-ninh Huế

Người chứng thư nhì : Võ-văn-Nha

(Họ và tên)

Tuổi : 27 tuổi

Nghề nghiệp : Quân-đội VNCH

Cư-trú tại : Phước Phú-Ninh Huế

Làm tại Phước Phú-Ninh, ngày 6-11-1957 1957

PHUNG TRÍCH-LỤC

Người khai,

Họ và tên

Người chứng

Ngày khai

Năm 1957

Nguyễn-ngọc-Trúc Nguyễn-Tạo

Trần-quốc-ký

Võ-văn-Nha

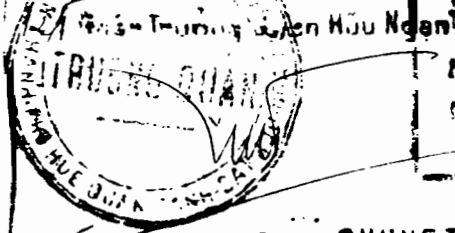
TRẦN-QUỐC-KÝ

KHAI SANH

Họ và tên ba nhi : Nguyễn-Phi-Hồ
 Phái : Trái
 Sinh : Ba mươi tháng mười năm một ngàn chín trăm
 (Ngày, tháng, năm) năm mươi bảy (30-10-1957)
 Tại : Phước Phú-Ninh
 Cha : Nguyễn-ngọc-Trúc
 (Họ và tên)
 Tuổi : 30 tuổi
 Nghề nghiệp : Quân-đội VNCH
 Cư-trú tại : /
 Mẹ : /
 (Họ và tên)
 Tuổi : /
 Nghề nghiệp : /
 Cư-trú tại : /
 Quốc-chủ : Ông Nguyễn-ngọc-Trúc
 (chánh hạm trưởng)
 em Nguyễn-Phi-Hồ là
 con.
 Chủ-Tịch Hội-Đồng
 Hương-Chính Phước
 Phú-Ninh
 (Đồng dấu và ký tên)
 Nguyễn-ĐC.

Người khai : Nguyễn-ngọc-Trúc
 (Họ và tên)
 Tuổi : 30 tuổi
 Nghề nghiệp : Quân-đội VNCH
 Cư-trú tại : Phước Phú-Ninh Huế
 Ngày khai : Mùng sáu tháng mười/năm một ngàn chín
trăm năm mươi bảy. (6-11-1957)
 Người chứng thư nhất : Trần-quốc-Ký
 (Họ và tên)
 Tuổi : 31 tuổi
 Nghề nghiệp : Làm công
 Cư-trú tại : Phước Phú-ninh Huế
 Người chứng thư nhì : Võ-văn-Nha
 (Họ và tên)
 Tuổi : 27 tuổi
 Nghề nghiệp : Quân-đội VNCH
 Cư-trú tại : Phước Phú-Ninh Huế

ngày khai sinh : 30-10-1957
 tại : Phước Phú-Ninh
 Hạng : 29-đồng 2 năm 1956
 Hạng : 29-đồng 2 năm 1956
 Hạng : 29-đồng 2 năm 1956
 Hạng : 29-đồng 2 năm 1956



Làm tại Phước Phú-Ninh, ngày 6-11-1957 1957
 PHUNG TRICH-LUC
 (Họ và tên)
 (Chức vụ)
 (Ngày, tháng, năm)

Nguyễn-ngọc-Trúc Nguyễn-Tạo
 (Họ và tên) (Họ và tên)
 (Chức vụ) (Chức vụ)

Trần-quốc-ký
Võ-văn-Nha
 (Họ và tên) (Họ và tên)
 (Chức vụ) (Chức vụ)

Trần-quốc-ký
Võ-văn-Nha
 (Họ và tên) (Họ và tên)
 (Chức vụ) (Chức vụ)

BỘ TƯ-PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỞ TƯ-PHÁP

TÒA

Chứng-chỉ Thể vì khai-sanh

Số 6744
ngày 15-11-57

của

NGUYEN - NGOC - TRUC

Năm một nghìn chín trăm năm mươi tám, tháng II
ngày 5 giờ 10
Trước mặt chúng tôi là NGUYEN - TOAI
Chánh-án Tòa Đống Kỵ Tòa Sở Thêm Huê
ngồi-tại Văn-Phòng có ông TRAN-KHIM-MAI lục sự giúp việc.
Có ông, bà NGUYEN - NGOC - TRUC 31 tuổi, nghề nghiệp
Binh-Sĩ Số nhà 19 đường Canh nông
thẻ kiểm-tra số 274/007-7978 trú tại ngày II-10-1955 do Q. Tây Lĩnh
cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục
khai-sanh của NGUYEN - NGOC - TRUC sanh ngày
tháng 1 năm 1927 tại làng Thanh Phố Sài Gòn
quận Sài Gòn tỉnh Sài Gòn được vì lẽ
lưu ay số hồ chưa thành lập.

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
sau, do y dẫn đến đề lập chứng chỉ thay thế chứng thư hộ tịch nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN

1. PHAM VAN THANH 40 tuổi, nghề nghiệp binh sĩ
trú tại Số nhà 19 đường Cầu Kho thành phố Huế
thẻ kiểm-tra số 24/008-79 ngày 1-10-1955
do Quận Hương cấp
2. PHAM NGOC ANH 25 tuổi, nghề nghiệp binh sĩ
trú tại Số nhà 19 đường Cầu Kho thành phố Huế
thẻ kiểm-tra số 204/008-79 ngày 10-10-1955
do Quận hai làng cấp
3. NGUYEN VAN KHAT 25 tuổi, nghề nghiệp binh sĩ
trú tại Số nhà 16 đường Canh nông thành phố Huế
thẻ kiểm-tra số 24/000-79 ngày 15-11-55
do Quận Hương cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337
H.V. HÌNH-LUẬT phạt tại ngay chứng về việc hộ, đồng cam đoan quả quyết
biết chắc tên NGUYEN - NGOC - TRUC 31
sanh ngày tháng ba (1) năm 1927 tại làng Thanh Phố Sài Gòn
quận Sài Gòn tỉnh Sài Gòn con ông NGUYEN-NGOC-KHIM và bà
PHAM-Thi-Dau Hai ông, bà này đã chính thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì lẽ Lục sự sơ bộ chưa thành lập

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47.48 H.V. HỘ - LUẬT, lập chứng chỉ thể vi khai sinh này cho tên NGUYỄN NGỌC TẠO sinh ngày mong một (1) tháng ba (3) năm một ngàn chín trăm hai mươi bảy (1-1-1927)

tại làng Thanh Phò Quận tỉnh Sai gòn
con ông NGUYỄN NGỌC HIEM và bà PHẠM THỊ DAO
để cấp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông Lục-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-Sự,

TRAN KI H HAI

Chánh-An

NGUYỄN TUAI

Những người chứng

Người đứng xin

10) TRAN VAN THANH

NGUYỄN NGỌC TẠO

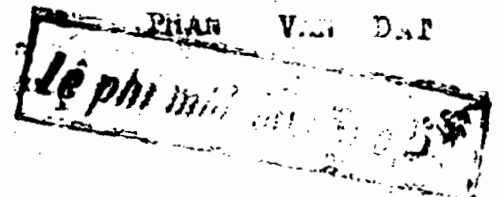
20) TRAN NGOC KUNH

30) NGUYEN VAN THAI

Trước bạ tại A U B

SAO-Y CHÁNH-ĐẢN
CHÁNH-LỤC-SỰ

Ngày 5 tháng 11 năm 1955
Quyển 25 tờ 33 số 1215
Thầu Sách chầu tay
CHỦ SỰ.



Lần tại LẠC THIÊN 6 Đinh bộ Lĩnh Hủ

BỘ TƯ-PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

SỞ TƯ-PHÁP

TÒA

Chứng-chỉ Thể và khai-sanh

Số 6744
ngày 15-11-57

của NGUYỄN - NGOC - TRUC

Năm một nghìn chín trăm năm mươi tuần, tháng II
ngày 5 hời 10 giờ.
Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN - TOAI
Chánh-án Tòa Đầu Kỵết Tòa Sơ Phán Lược
ngồi-tại Văn-Phòng có ông TRẦN-KIỆM-MAI , lúc sự giúp việc.
Có ông, bà NGUYỄN - NGOC - TRUC 31 tuổi, nghề nghiệp
Binh-Sĩ Số nhà 19 đường Canh nông
trú tại 274/007-7078
thẻ kiểm-tra số 274/007-7078 ngày II-10-1955 do Q. Tây Linh
cấp, đến trình rằng, hiện không thể xin trích lục
khai-sanh của NGUYỄN - NGOC - TRUC sanh ngày
1 tháng 1927 năm 1927 tại làng Thanh Phố Sài Gòn
quận Sài Gòn tỉnh Sài Gòn được vì lẽ
lúc ay 86 bộ chưa thành lập.

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
sau, do y dẫn đến để lập chứng chỉ thay thế chứng thư hộ tịch nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN

1. PHAM VAN THANH 40 tuổi, nghề nghiệp binh sĩ
trú tại Số nhà 19 đường Cầu Kho thành phố Huế
thẻ kiểm-tra số 44/003-79 ngày 1-10-1955
do Quân Đồn vàng cấp
2. PHAM NGOC ANH 25 tuổi, nghề nghiệp binh sĩ
trú tại Số nhà 19 đường Cầu Kho thành phố Huế
thẻ kiểm-tra số 204/003-79 ngày 10-10-1955
do Quân hai làng vàng cấp
3. NGUYEN VAN KHAI 25 tuổi, nghề nghiệp binh sĩ
trú tại Số nhà 16 đường Canh nông thành phố Huế
thẻ kiểm-tra số 64/000-702 ngày 18-9-1955
do Quân Đồn vàng cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337
H.V. HÌNH-LUẬT phát tại ngay chứng về việc hộ, đồng cam đoan quả quyết
biết chắc tên NGUYỄN - NGOC - TRUC
sanh ngày tháng ba (3)
năm một ngàn chín trăm hai mươi bảy (1-3-1927)
tại làng Thanh Phố Sài Gòn quận Sài Gòn
tỉnh Sài Gòn con ông NGUYEN-NGOC-KHIEM và bà
PHAM-THI-DAO Hai ông, bà này đã chính thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương-sự không thể
xin sao lục giấy khai-sinh nói trên được vì lẽ Lục sự sơ bộ chưa
thành lập.

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều
47.48 H.V. HỘ-LOẬT, lập chứng chỉ thể vi khai sinh này cho
tên NGUYỄN NGỌC LẠC sinh ngày mon: một (1)
tháng ba (3) năm một ngàn chín trăm hai mươi
bảy (1-1927)

tại làng Thanh Phò Quận tỉnh Sai gòn
con ông NGUYỄN NGỌC HIEM và bà PHẠM THỊ ĐÀO
để cấp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông Lục-sự sau khi
nghe đọc lại.

Lục-Sự,

TRẦN KINH HẢI

Chánh-Án

NGUYỄN THAI

Những người chứng

Người đứng xin

(0) TRẦN VĂN THAM

NGUYỄN NGỌC LẠC

20 PHẠM NGỌC XUAN

30) NGUYỄN VĂN THAI

Trước bạ tại A U B

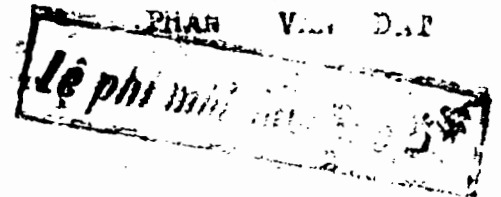
SAO-Y CHÁNH-ĐẢN

CHÁNH-LỤC-SỰ



Ngày 5 tháng 11 năm 1953
Quyển 25 tờ 33 số 1245
Thêu Sao chầu tay
CHỦ-SỰ,

PHẠM VĂN ĐÀP

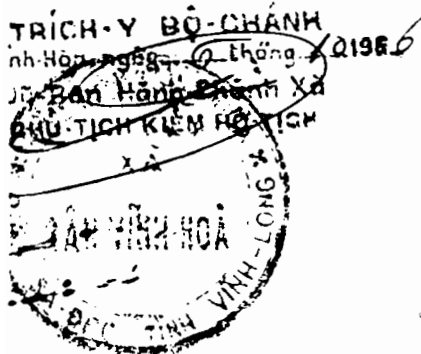


Lưu tại LẠC THIÊN 6 Đình bộ Lĩnh Huế

SỐ HIỆU 2351

KHAI SANH

Tên họ ầu nhi :	Nguyễn Văn An
Phái :	Đực
Sanh :	
Ngày, tháng, năm	27 tháng 9 năm 1966
Tại :	Hà Nội
Cha :	Nguyễn Văn An
Tên họ	Nguyễn Văn An
Tuổi :	39 tuổi
Nghề :	Quan-Đan
Cư-trú tại :	K.B.C. 4.915
Mẹ :	Nguyễn Thị Lê
Tên họ	Nguyễn Thị Lê
Tuổi :	39 tuổi
Nghề :	Nội-Đo
Cư-trú tại :	Tân Vinh-Hoa
Vợ :	Võ Chánh
Chánh hay thứ	Võ Chánh
Người khai	Nguyễn Văn An
Tên họ	Nguyễn Văn An
Tuổi :	39 tuổi
Nghề :	Quan-Đan
Cư-trú tại :	K.B.C. 4.915
Ngày khai :	
Người chứng thứ nhất :	Nguyễn Văn An
Tên họ	Nguyễn Văn An
Tuổi :	40 tuổi
Nghề :	Quan-Đan
Cư-trú tại :	K.B.C. 4.915
Người chứng thứ nhì :	Nguyễn Văn An
Tên họ	Nguyễn Văn An
Tuổi :	32 tuổi
Nghề :	Quan-Đan
Cư-trú tại :	K.B.C. 4.915



Lập tại xã Tân Vinh-Hoa ngày 10 tháng 10 năm 1966

Người khai: Nguyễn Văn An

Nhân chứng: Nguyễn Văn An

Ký tên: Nguyễn Văn An

Ký tên: Nguyễn Văn An

Ký tên: Nguyễn Văn An

Lưu

6 10 6

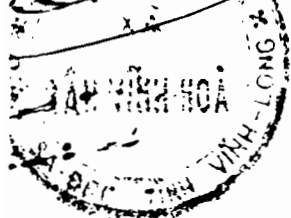
huân

SỐ HIỆU 2351

KHAI SANH

Tên họ ầu nhi :	...
Phái :	...
Sanh :	...
Ngày, tháng, năm	27 tháng 9 năm 1966
Tại :	...
Cha :	...
Tên họ	...
Tuổi :	39 tuổi
Nghề :	...
Cư-trú tại :	...
Mẹ :	...
Tên họ	...
Tuổi :	39 tuổi
Nghề :	...
Cư-trú tại :	...
Vợ :	...
Chánh hay thứ	Vợ Chánh
Người khai	...
Tên họ	...
Tuổi :	39 tuổi
Nghề :	...
Cư-trú tại :	...
Ngày khai :	...
Người chứng thứ nhất :	...
Tên họ	...
Tuổi :	40 tuổi
Nghề :	...
Cư-trú tại :	...
Người chứng thứ nhì :	...
Tên họ	...
Tuổi :	32 tuổi
Nghề :	...
Cư-trú tại :	...

TRÍCH-Y BỘ-CHÁNH
nh-Hoa-ngã-... tháng 10 năm 1966
Ban Hành Chính Xã
KHU TỊCH KIỂM HỘ TỊCH



Lập tại xã ... ngày ... tháng ... 1966
Người khai ... Chủ tịch kiêm Hộ tịch ... Nhân chứng ...

Ký tên : ...

Ký tên : ...

Ký tên : ...

...

6 10 6
...



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF Springfield, Massachusetts
ODP # IV 235093
(if known)
DATE FILED 9/28/88

SECTION I:

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND A/K/A (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If Known)	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
<u>NGUYEN, Ngoc Truc</u>	M	(1927) An Loc, Binh Long, VN	father	98 Khom 3 P. 1
<u>NGUYEN, Phi Ho</u>	M	Phu Ninh, Vietnam, 10/30/57	son of PA	Thi xa Sadec
<u>NGUYEN, Ngoc Hai</u>	M	Sadec, Vietnam, 9/27/66	son of PA	Tinh Cong Thap VIETNAM

SECTION II: NGUYEN, Thi Hoang Kien(m) (Kim)

Your name NGUYEN, Thi Hoang Kien(m) (Kim)
(and A/K/A)

Date of birth 12/10/49 Sex F

Place of birth Tuong Binh Hiep, Thu Dau Mot,
(Include Country) Vietnam

Current address Northampton, MA

Phone Number (home) _____
(work) _____

Country of first asylum Thailand

Date you arrived in the U.S. 8/19/85

Social Security Number _____

Agency through which you came to the United States _____

Alien Number (if applicable) _____
27 733 300

Your U.S. Immigration Status

(Check one):

() U.S. Citizen

(x) Permanent Resident

() Refugee

() Asylee

() Other (Please Explain): _____

Your Original Case Number: _____
BV 7523

LIRS

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes X No. If yes, date submitted: _____
and date approved: _____

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT	DATE/ PLACE OF BIRTH	RELATION (if any)	ADDRESS IN VIETNAM
<u>NGUYEN, Ngoc Truc</u>	1927, An Loc, Binh Long, VN	father	98 Khom 3 P. 1 Thi xa Sadec Tinh Cong Thap VIETNAM

(Revised 10/86)

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

6/52-12/52 Military school

3/60-10/60 Military officer school

2/11/68-2/23/68 General Management

Officer training

SEE BELOW FOR ADDITIONAL

*****INFORMATION*****

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes X No _____ Date: From 1975 to 1982

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Date Employment or Training: from (month/year) _____ to (month/year) _____

ASIAN AMERICANS

Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full Name of the Mother: _____ Address: _____

Full Name of the U.S. Citizen Father: _____

His current address: _____

SECTION IV: RE-EDUCATION CAMP: *****

NAMES OF DEPENDENT/
ACCOMPANYING RELATIVES

DATE OF BIRTH

RELATIONSHIP TO P.A.

CENTER 1 and 3 location: Yen Bai, N. Vietnam Time in Camp: 6/25/75 - 10/78

NAM HA CENTER Location: Ha Nam Ninh, N. Vietnam Time in Camp: 10/78 - 1/81

CENTER 730C NAM TAN Location: Thuan Hai, N. Vietnam Time in Camp 1/81 - 9/82 RELEASED**

ADDITIONAL INFORMATION: Sadec Province- 12/1/66 - 4/20/74 Unit 1 Major

Supervisor: Co. Huy Ngoc Diep

Baxuyen Province - 6/74 - 4/30/75

Supervisor: Col. Tieu Quan Nghia

American Advisor: Major Treesteer

Also: On Probation from 9/82 - 1985 Received Army Commendation Award 12/11/69

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Hoang Kiem Nguyen
Your Signature

Stamp or Seal of Notary

Subscribed and sworn to me before this 28th day
of September, 1988

Katherine T. Repa
Signature of Notary Public

My commission expires: Aug 24, 1995

SECTION V: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

DEBRA HOLLAND

Print Name Legibly

Debra Holland
Signature

(Revised 10/86)

From: HOANG NGUYEN.

Northampton MA

h/s
bố tức
nguyên

To: FAMILIES OF VIETNAMESE.
POLITICAL PRISONERS ASSOC
PO. BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635.



POSTED
DAY



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu, quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Nguyễn Thị Kiêm Hoàng
Địa chỉ: Northampton MA 01063
Điện thoại: (số) (413) (Nhà)
Tên tù nhân chính trị: Nguyễn Ngọc Trùng (cha)
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: (Con)
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ:
Niên liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: US-50. (tủy ý)

GIANG TRAN
HOANG KIEM NGUYEN
TEL

Feb. 4 1989

-NAM

NORTHAMPTON, MA

PAY TO THE ORDER OF Hội Gia đình tù nhân chính trị Việt Nam \$ 62.00.

Sixty Two DOLLARS CENTS



Shawmut

Shawmut Bank of Hampshire County, N.A.
Amherst, MA 01004

MEMO

Hoang Kiem Nguyen



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHUÔNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHUÔNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Nguyễn Thị Kiêm Hoàng
Địa chỉ: Northampton MA 01063
Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____
Tên tù nhân chính trị: Nguyễn Ngọc Trùng (cha)
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: (Con)
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: US-50. (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TỬ

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN NGOC TRUC
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 1927
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 98 Khóm 3 Phường 1 Thị xã Sadee
 (Dia chi tai Viet-Nam) Tỉnh Đồng Tháp

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐
 If Yes (Neu co): From (Tu): 1975 To (Den): 1982

PLACE OF RE-EDUCATION: YÊN BÀI, HÀ NAM NINH, THUẬN HẢI.
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): QUÂN NHÂN.

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): THIẾU-TÁ
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): THIẾU-TÁ
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Trưởng Phòng 1 Tiểu Khu Sadee, Ba Xuyên. Date (nam): 1975.

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒
 IV Number (So ho so): 235093
 No (Khong): ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 98 Khóm 3 phường 1 thị xã
Sadee, Tỉnh Đồng Tháp.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN-THI-KIEM-HOANG

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ☐ No (Khong): ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Daughters.

NAME & SIGNATURE: Hoang Kiem Nguyen 1024 Hampton Gardens Apts.
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Northampton MA
phone
Jan 25 1989.
 DATE: Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN . NGOC TRUC .
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TỬC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN NGOC TRUC
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 1927
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 98 Khóm 3 Phường 1 Thị xã Sadee
(Dia chi tai Viet-Nam) Tỉnh Đồng Tháp

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐
If Yes (Neu co): From (Tu): 1975 To (Den): 1982

PLACE OF RE-EDUCATION: YÊN BÀI, HÀ NAM NINH, T+UẬN HẢI
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): QUÂN NHÂN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): THIẾU-TA
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): THIẾU-TA
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Trưởng Phòng 1 Tiểu Khu Sa
Đec, Ba Xuyên Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒
IV Number (So ho so): 235093
No (Khong): ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 98 Khóm 3 phường 1 thị xã
Sadee, Tỉnh Đồng Tháp

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):
NGUYEN-THI-KIEM-HOANG

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): ☒ (co): ☐ No (Khong): ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Daughter

NAME & SIGNATURE: Hoang Kiem Nguyen 1024 Hampton Gardens Apts.
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Northampton MA
phone
Jan 25 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN . NGOC TRUC .
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV # 235093

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171 : Yes ☒ No

EXIT VISA: Yes ☐ No ☐

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC TRUC
Last Middle First

Current Address 98, Khom 3, phuong I. Thi xa Sadee, Dong Thap

Date of Birth 1924 Place of Birth AN LOC, BINH LONG - VN

Previous Occupation (before 1975) Military - Army Unit 1 Major
(Rank & Position) Sadee Province - 12/1/66 - 4/20/74, Baxuyen Province 6/4-4/4

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6/5/1975 To 9/1982

3. SPONSOR'S NAME: HOANG - KIEM - NGUYEN
Name

Northampton - MA Phone #

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

HOANG - KIEM - NGUYEN

Daughter

Northampton MA 01060 - phone #

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Jan - 25 - 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN NGOC TRUC
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 235093

VEWL.# _____

I-171 : Yes ☒ No

EXIT VISA: Yes ☐ No ☐

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC TRUC
Last Middle First

Current Address 98, Khom 3, phuong I. Thi xa Sadec, Dong Thap

Date of Birth 1924 Place of Birth AN LOC, BINH LONG - VN

Previous Occupation (before 1975) Military - Army Unit 1 Major
(Rank & Position) Sadec Province - 12/1/66 - 4/20/74, Baxuyen Province 6/4-4/4

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6/5/1975 To 9/1982

3. SPONSOR'S NAME: HOANG KIEM NGUYEN
Name Northampton - MA Phone # _____
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>HOANG KIEM NGUYEN</u>	<u>Daughter</u>
<u>Northampton, MA</u>	<u>phone #</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Jan - 25 - 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN NGOC TRUC
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 235093

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171 : Yes ☒ No

EXIT VISA: Yes ☐ No ☐

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC TRUC
Last Middle First

Current Address 98, Khom 3, phuong I. Thu xa Sadec, Dong Thap

Date of Birth 1927 Place of Birth AN LOC, BINH LONG - VN

Previous Occupation (before 1975) Military - Army Unit 1 Major
(Rank & Position) Sadec Province - 12/1/66 - 4/20/74, Ba Xuyen Province 6/4-4/4

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6/5/1975 To 9/1982

3. SPONSOR'S NAME: HOANG KIEM - NGUYEN
Name Northampton - MA - phone # _____
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>HOANG KIEM - NGUYEN</u>	<u>Daughter</u>
<u>Northampton MA</u> <u>phone #</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Jan - 25 - 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN - NGOC - TRUC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN - PHU - LO	1954	Son
NGUYEN NGOC - HAI	1966	"

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TỬ

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN NGOC TRUC
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 1927
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 98 Khóm 3 Phường 1 Thị xã Sadee
 (Dia chi tai Viet-Nam) Tỉnh Đồng Tháp

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong)
 If Yes (Neu co): From (Tu): 1975 To (Den): 1982

PLACE OF RE-EDUCATION: YÊN BÀI, HÀ NAM NINH, THUẬN HẢI.
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): QUÂN NHÂN.

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): THIỆU-TÁ
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Trưởng Phòng 1 Tiểu Khu Sa
Đéc, Bà Xuyên. Date (nam): 1975.

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
 IV Number (So ho so): 235093
 No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 98 Khóm 3 phường 1 thị xã
Sadee, Tỉnh Đồng Tháp.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN-THI-KIEM-HOANG

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Daughter.

NAME & SIGNATURE: Hoang Kiem Nguyen
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Northampton MA
phone #

DATE: Jan 25 1989.
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN . NGOC TRUC .
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN . THI . HO	1957	Son
NGUYEN . NGOC . HAI	1966	"

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF Springfield, Massachusetts
ODP # IV 235093
(if known)
DATE FILED 9/28/88

SECTION I:

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND A/K/A (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If Known)	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
<u>NGUYEN</u> , Ngoc Truc	M	(1927) An Loc, Binh Long, VN	father	98 Khom 3 P. 1
<u>NGUYEN</u> , Phi Ho	M	Phu Ninh, Vietnam, 10/30/57	son of PA	Thi xa Sadec
<u>NGUYEN</u> , Ngoc Hai	M	Sadec, Vietnam, 9/27/66	son of PA	Tinh Cong Thap VIETNAM

SECTION II: NGUYEN, Thi Hoang Kien(m) (Kim)

Your name (and A/K/A)

Date of birth 12/10/49 Sex F

Place of birth Tuong Binh Hiep, Thu Dau Mot,
(Include Country) Vietnam

Current address Northampton, MA

Phone Number (home) _____
(work) _____

Country of first asylum Thailand

Date you arrived in the U.S. 8/19/85

Social Security Number _____

Agency through which you came to the United States _____

Alien Number (if applicable) _____
27 733 300

Your U.S. Immigration Status

(Check one):

() U.S. Citizen

(x) Permanent Resident

() Refugee

() Asylee

() Other (Please Explain): _____

Your Original Case Number:

BV 7523

LIRS

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes X No. If yes, date submitted: _____
and date approved: _____

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT	DATE/ PLACE OF BIRTH	RELATION (if any)	ADDRESS IN VIETNAM
<u>NGUYEN</u> , Ngoc Truc	1927, An Loc, Binh Long, VN	father	98 Khom 3 P. 1 Thi xa Sadec Tinh Cong Thap VIETNAM

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____

Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____

Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

6/52-12/52 Military school

3/60-10/60 Military officer school

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975): 2/11/68-2/23/68 General Management

Ministry or Military Unit: _____ Last Title/Grade: _____

Name/Position of Supervisor: _____ Officer training

SEE BELOW FOR ADDITIONAL

***** INFORMATION *****

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes X No _____ Date: From 1975 to 1982

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School: _____ Location: _____

Type of Degree or Certificate: _____

Date Employment or Training: from (month/year) _____ to (month/year) _____

ASIAN AMERICANS

Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full Name of the Mother: _____ Address: _____

Full Name of the U.S. Citizen Father: _____

His current address: _____

SECTION IV: RE-EDUCATION CAMP: *****

NAMES OF DEPENDENT/ DATE OF BIRTH RELATIONSHIP TO P.A.
ACCOMPANYING RELATIVES

CENTER 1 and 3 location: Yen Bai, N. Vietnam Time in Camp: 6/25/75 - 10/78

NAM HA CENTER Location: Ha Nam Ninh, N. Vietnam Time in Camp: 10/78 - 1/81

CENTER 730C NAM TAN Location: Thuan Hai, N. Vietnam Time in Camp 1/81 - 9/82 RELEASED**

Sadec Province - 12/1/66 - 4/20/74 Unit 1 Major

ADDITIONAL INFORMATION: Supervisor: Co. Huy Ngoc Diep

Baxuyen Province - 6/74 - 4/30/75

Supervisor: Col. Tieu Quan Nghia

American Advisor: Major Treesteer

Also: On Probation from 9/82 - 1985 Received Army Commendation Award 12/11/69

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Hoang Kim Nguyen
Your Signature

Stamp or Seal of Notary

Subscribed and sworn to me before this 28th day
of September, 1988

Katherine T. Repa
Signature of Notary Public

My commission expires: Aug 24, 1995

SECTION V: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

DEBRA HOLLAND

Print Name Legibly

Debra Holland
Signature

Hoang N. N. N.

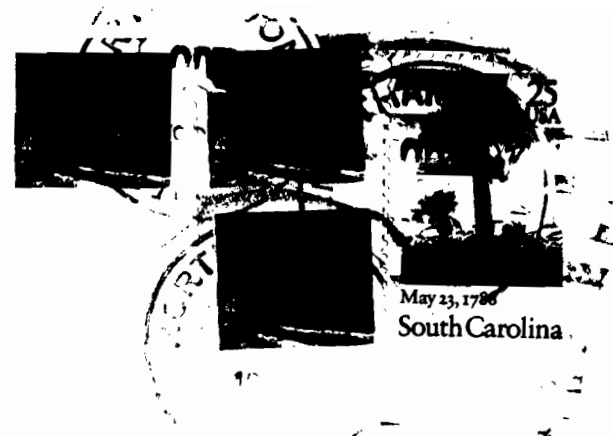
Northampton MA

To. Id huc minh Tho

P.O. Box 5435.

ARLINGTON VIRGINIA.

VA. 22205. 0635.



Pages Removed (S.S.)

2 page(s) was/were removed from the file of NGUYEN NGOC TRUC
(1927) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved
files.

-Anna Mallett

Date: JANUARY 30th 2008

CONTROL

Card
✓ Request Form 01/12/89
Fishes & Orin
Computer
Form "D"
ODP/Date
Membership Letter